TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **01**/2022/DS-ST
Ngày: 07-01-2022.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu
Bà Nguyễn Thị Thu Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 07/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2021/TLST-DS ngày 22/3/2021 về việc "*Tranh chấp kiện đòi tài sản*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-DS ngày 29/12/2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** ***Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1967***

Trú tại: Đường a, ấp Qu B, xã Qu T, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị đơn:** ***Chị Đào Thị Thu Ng, sinh năm 1986***

HKTT: Tổ A, ấp Đ Th, xã T Tr, huyện Đ Qu, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Số ABC, đường a Qu T, ấp Qu B, xã Qu T, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1965

2/ Anh Phạm Ngọc D, sinh năm 1996

3/ Anh Phạm Ngọc Bảo Â, sinh năm 1998

Cùng trú tại: Đường a, ấp Qu B, xã Qu T, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự có mặt; anh D và anh Â vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Minh T, trình bày:

Chị Đào Thị Thu Ng có gửi con cho bà trông giữ nên giữa hai bên phát sinh mối quan hệ chị em thân tình với nhau. Vì thấy chị Ng ở phòng trọ, bị mất xe, không có xe đi lại nên bà đã cho mượn 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 do bà đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau mà không lập thành hợp đồng, không xác định thời hạn trả. Sau khi, bà không còn trông con cho chị Ng nữa thì bà có đòi lại xe nhưng chị Ng không trả. Nguồn gốc xe mô tô này do bà mua ngày 06/10/2019, bà cùng chồng là ông Phạm Ngọc Đ và chị Ng đến cửa hàng xe Đ A ở thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mua 01 xe mô tô hiệu honda Wave, biển số 60H1-221.99, với giá thỏa thuận là 19.000.000đ. Bà trả trước cho cửa hàng 10.000.000đ, số tiền 9.000.000đ còn lại thì trả góp thông qua việc ký hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Hàng tháng, bà là người trực tiếp đi đóng tiền gốc và lãi cho Ng hàng tại Cửa hàng điện máy xanh Qu T, xã Qu T, huyện Trảng Bom với 06 tháng liên tiếp thì thanh toán xong khoản tiền vay.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Đào Thị Thu Ng trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 và 01 chứng nhận đăng ký xe xe mô tô, xe máy số 081210 do Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp cho bà Nguyễn Thị Minh T ngày 08/12/2019.

**** Bị đơn – chị Đào Thị Thu Ng, trình bày:***

Chị không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh T vì: Bà T có làm dịch vụ trông giữ trẻ nhỏ ở nhà, chị có gửi con hàng ngày nên hai bên phát sinh mối quan hệ thân tình với nhau. Do bị mất xe và giấy tờ tùy thân, mới ly hôn nên chưa làm thủ tục chuyển khẩu, chị đã nhờ giấy tờ của bà T (chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu) đứng tên dùm chị mua xe mô tô hiệu honda Wave, biển số 60H1-221.99 để có phương tiện đi lại. Ngày 06/10/2019, chị và bà T, chồng là ông Phạm Ngọc Đức đến cửa hàng xe Đ A ở thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mua xe mô tô nêu trên, với giá thỏa thuận là 19.000.000đ (cửa hàng xe bớt cho 200.000đ). Chị trả trước cho cửa hàng 10.000.000đ, số tiền 9.000.000đ còn lại thì trả góp thông qua việc ký hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính TNHH MTV Ng hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Tháng đầu tiên (11/2019), chị nhờ bà T đóng tiền gốc và lãi cho Ng hàng tại Cửa hàng điện máy xanh Qu T, xã Qu T, huyện Trảng Bom, còn lại các tháng sau trực tiếp chị đi đóng. Đến tháng 4/2020 thì thanh toán xong. Mọi thủ tục pháp lý liên quan đến xe đều đứng tên bà Nguyễn Thị Minh T nhưng thực chất tiền mua xe đều do chị thanh toán và chị đã quản lý, sử dụng xe từ lúc mua cho đến nay. Chị chỉ nhờ bà T làm thủ tục mua xe và đứng tên dùm trên chứng nhận đăng ký xe. Do tin tưởng nên sự việc này hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau mà không lập thành văn bản.

Nay bà T khởi kiện buộc chị trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 và 01 chứng nhận đăng ký xe xe mô tô, xe máy số 081210 do Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp cho bà Nguyễn Thị Minh T ngày 08/12/2019 thì chị không đồng ý. Chị không có yêu cầu phản tố trong vụ án.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phạm Ngọc Đ, trình bày: Ông là chồng của bà Nguyễn Thị Minh T, xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 do bà T đứng tên mua cuối năm 2019. Nguồn gốc số tiền để mua xe là tiền tích góp từ thu nhập chung của vợ chồng và 02 con, thống nhất để bà T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Nay bà T khởi kiện yêu cầu cô Ng trả lại chiếc xe nêu trên thì ông yêu cầu Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T. Ông và bà T cho cô Ng mượn, không phải cô Ng mượn tên bà T để mua xe. Ông không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Anh Phạm Ngọc D và anh Phạm Ngọc Bảo Â, trình bày: Các anh là con của bà Nguyễn Thị Minh T, có đưa tiền hàng tháng cho bà T. Bà T tích cóp được bao nhiêu tiền, mua xe và cho cô Ng mượn xe như thế nào thì các anh không biết. Nay các anh yêu cầu được giải quyết vắng mặt và không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách đương sự và việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận các văn bản tố tụng và thời hạn chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng theo quy định. Quyền lợi và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được bảo đảm.

Về việc giải quyết vụ án: Lời khai của chị Ng phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập cụ thể là giấy biên nhận của cửa hàng xe máy Đ A về số tiền giảm giá khi mua xe là 200.000đ, về số tiền nợ góp 9.000.000đ và số tiền khách thanh toán tiền mặt là 10.000.000đ. Chị Ng là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe từ khi mua xe đến nay; Lời khai của bà T về số tiền mặt thanh toán khi mua xe không phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Đồng thời, bà T cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh về việc cho chị Ng mượn xe.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc buộc chị Ng phải trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cho bà T.

Về án phí: Đề nghị buộc đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Minh T khởi kiện chị Đào Thị Thu Ng là bị đơn đang thường xuyên sinh sống tại số 1526, đường 19 Quảng Tiến, ấp Quảng Biên, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[1.2] Quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà T yêu cầu Tòa án buộc chị Ng trả lại 01 xe mô tô và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy vì cho chị Ng mượn và chỉ thỏa thuận bằng miệng với nhau. Như vậy, theo yêu cầu khởi kiện của bà T thì chị Ng là người chiếm hữu, người sử dụng tài sản có căn cứ pháp luật. Do đó, quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án này là "*Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản*" theo Điều 494 BLDS năm 2015 mà không phải là quan hệ pháp luật "*Tranh chấp đòi lại tài sản*" theo Điều 166 BLDS năm 2015 nên cần xác định lại.

[1.3] Tư cách tham gia tố tụng: Trong vụ án này, bà T là người khởi kiện nên xác định là nguyên đơn, chị Ng là người bị kiện nên xác định là bị đơn. Bà T xác định xe mô tô tranh chấp là tài sản chung của gia đình, thống nhất để bà đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Lời khai này phù hợp với lời khai của ông Phạm Ngọc Đ, anh Phạm Ngọc D và anh Phạm Ngọc Bảo Â nên được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xe mô tô tranh chấp được thế chấp để vay trả góp nhưng hợp đồng tín dụng này đã tất toán xong. Do đó, Tòa án không đưa Công ty Tài Chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Minh T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Đào Thị Thu Ng trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 081210 do Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2019 cho bà T. Chị Ng không đồng ý với yêu cầu khởi kiện vì cho rằng xe mô tô nêu trên do chị nhờ bà T đứng tên dùm, thực tế chị là người thanh toán tiền mua xe và quản lý, sử dụng xe từ lúc mua cho đến nay. Đối chiếu lời khai của các đương sự với những tài liệu, chứng cứ đã thu thập thì thấy:

[2.2] Về quá trình thanh toán tiền mua xe: Tại đơn xác nhận của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đại Đức Anh ngày 29/10/2021 có nội dung: "*Bà Nguyễn Thị Minh T đã mua xe tại cửa hàng và thanh toán bằng phương thức mua trả góp qua Công ty Tài Chính TNHH MTV Ng hàng Việt Nam Thịnh Vượng (FE Credit). Giá bán tại thời điểm khách mua: 19.000.000VNĐ. Khách đã thanh toán tiền mặt cho Công ty TNHH Đại Đức Anh: 10.000.000VNĐ. Còn lại: 9.000.000VNĐ khách thực hiện hồ sơ trả góp với Công ty Tài Chính TNHH MTV Ng hàng Việt Nam Thịnh Vượng (FE Credit)*". Đồng thời, 06 biên nhận thu hộ (tương ứng với 06 tháng), thu hộ trả góp/thẻ tín dụng cho Ng hàng Việt Nam Thịnh Vượng tại Công ty Cổ phần thế giới di động (Cửa hàng Điện máy xanh Qu B, xã Qu T, huyện Trảng Bom) thể hiện, chủ tài khoản là Nguyễn Thị Minh T. Bà T cung cấp 06 biên nhận thu hộ này đều không phải là phiếu in lần đầu, mà là in lại lần 2, lần 5 và lần 6 trong cùng thời điểm và cùng ngày 02/02/2021. Chị Ng cho rằng, chị là người thanh toán số tiền mua xe, trả trước 10.000.000đ nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh, bà T không thừa nhận nên không có cơ sở xem xét. Đối với số tiền trả góp 9.000.000đ, chị Ng yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ tại Công an xã Qu T, huyện Trảng Bom là 06 biên

nhận thu hộ (BL 84 đến 89) cũng không xác định được có phải là biên nhận thu hộ bản chính (bản in lần đầu) hay không vì không thể hiện số lần in và thời gian in, không thể hiện ngày in có trùng với ngày xuất biên nhận thu hộ hay không theo lời khai của người làm chứng – chị Đào Thị Thúy Vy (BL 95). Đồng thời, tại phiên tòa chị Ng trình bày chính chị Ng đã cắt đi phần đuôi của các biên nhận thu hộ nên các tài liệu, chứng cứ này không đủ cơ sở chứng minh 06 biên nhận thu hộ nêu trên được in lần đầu.

[2.3] Về quá trình quản lý, sử dụng xe: Bà T khai, mục đích mua xe để cho con sử dụng làm phương tiện đi học nhưng do thấy chị Ng có hoàn cảnh khó khăn, lại bị mất xe. Thời điểm đó, các bên đều thừa nhận, hai chị em có mối quan hệ thân tình với nhau. Từ đó, bà T tin tưởng nhau nên cho mượn xe chỉ nói miệng mà không lập thành văn bản, không thỏa thuận thời gian trả xe. Sau khi mua (ngày 06/10/2019), vài ngày sau bà T cho chị Ng mượn xe cho đến khoảng tháng 11/2020, hai bên phát sinh mâu thuẫn thì bà T đòi lại xe cho mượn. Chị Ng là người quản lý, sử dụng xe từ lúc mua cho đến nay nhưng cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho việc nhờ bà T đứng tên dùm để mua xe. Những người làm chứng do bà T và chị Ng yêu cầu Tòa án triệu tập (BL 51, 53, 55, 56) đều xác định chỉ nghe nói về việc mua xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99, không biết giấy tờ xe đứng tên ai cũng như không biết việc cho mượn xe, đứng tên dùm như thế nào.

[2.4] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Ng không đưa ra được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho việc nhờ bà T đứng tên dùm để mua xe và cũng không chứng minh được việc mình là người thanh toán tiền mua xe. Do đó, chỉ căn cứ vào chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 081210 hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99, số máy JA39E1177109, số khung 3916KY313573 của Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã cấp cho bà Nguyễn Thị Minh T ngày 08/10/2019 và phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ tại Công an huyện Trảng Bom ngày 13/5/2021 thì xe mô tô nêu trên vẫn đứng tên chủ xe là bà Nguyễn Thị Minh T. Tại phiên tòa, các đương sự đều thống nhất, hiện tại xe vẫn đứng tên bà T, không bán, không tặng cho hay cầm cố, thế chấp cho ai. Vì vậy, giấy chứng nhận đăng ký xe là giấy tờ do Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho chủ sở hữu xe để công nhận quyền sở hữu và giấy chứng nhận đăng ký xe chính là giấy tờ chứng minh quyền tài sản, là căn cứ để chủ sở hữu xe thực hiện các quyền của chủ sở hữu theo quy định tại Điều 164 BLDS. Bà T là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, là người mua xe theo đơn xác nhận của Cửa hàng xe, là người vay tiền trả góp mua xe theo hợp đồng tín dụng vay thế chấp và là chủ tài khoản trong các biên nhận thu hộ. Chính vì vậy, xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 thuộc quyền sở hữu của bà T, thỏa thuận miệng về việc cho mượn xe giữa bà T và chị Ng là có thật nên yêu cầu khởi kiện là có cơ sở chấp nhận.

[2.5] Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/5/2021 (BL 74) thể hiện, xe còn mới và nguyên vẹn, riêng 01 gương chiếu hậu và thắng xe đã được thay mới, mất 01 bên gương chiếu hậu. Nay bà T chỉ khởi kiện yêu cầu chị Ng

trả lại xe và chứng nhận đăng ký xe, không yêu cầu giải quyết bồi thường do tài sản bị hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bà T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về việc giải quyết vụ án: Lời khai về việc thanh toán số tiền mua xe của bà T có mâu thuẫn và việc chị Ng quản lý, sử dụng xe từ lúc mua cho đến nay không có nghĩa là xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99 không phải do bà T mua. Bởi, bà T khai do thời gian quá lâu nên nhầm lẫn về số tiền thanh toán, số tiền vay trả góp khi mua xe, đã đính chính tại phiên tòa và do bà cho chị Ng mượn xe nên chị Ng mới quản lý, sử dụng xe cho đến nay. Vì vậy, quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 147; Điều 229; Điều 264; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 494, 496, 497, 498, 499 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh T đối với chị Đào Thị Thu Ng về việc "*Tranh chấp hợp đồng mượn tài sản"*.

- Buộc chị Đào Thị Thu Ng phải trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh T 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60H1-221.99, số máy JA39E1177109, số khung 3916KY313573 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 081210 do Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/12/2019.

2. Về án phí:

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Minh T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006053 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Đào Thị Thu Ng phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bà T, ông Đức và chị Ng biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Duy và anh An vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h.Trảng Bom;
- CC. THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đỗ Thùy Dung